

Số: 01 /QĐ-UBND

Thanh Quang, ngày 04 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã
Quý IV năm 2023 của xã Thanh Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của công chức Tài chính – Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý IV năm 2023 của xã Thanh Quang (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

- Thời hạn công khai theo quy định tại Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016: 30 ngày

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Thảo

Số: 01 /CV-UBND

Thanh Quang, ngày 04 tháng 01 năm 2024

V/v công bố công khai số
liệu và thuyết minh tình hình
thực hiện dự toán ngân sách
quý IV năm 2023

Kính gửi:

- Đảng ủy xã;
- Các hội, đoàn thể xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Báo cáo số/BC-UBND ngày 04/01/2024 của UBND xã Thanh Quang về việc công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý IV năm 2023,

Ủy ban nhân dân xã Thanh Quang thực hiện thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý IV năm 2023 trên Cổng thông tin điện tử của xã: www.Thanhquang.namsach.haiduong.gov.vn.

Đề nghị Đảng ủy xã; các hội, đoàn thể xã; trưởng các thôn trên địa bàn xã tra cứu số liệu tại Cổng thông tin điện tử của xã nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



Nguyễn Xuân Thảo

**BÁO CÁO CÔNG KHAI THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSX QUÝ NĂM 2023**

I THU NGÂN SÁCH:

Tổng thu ngân sách xã năm 2023 đạt 10.948,2 triệu đồng đạt 101,3% dự toán năm, bằng 100,07 % so với cùng kỳ năm trước

Trong đó:

- Thu ngân sách xã hưởng 100% : 307,617 triệu đồng, đạt 101,1% so với dự toán

- Thu từ các khoản phân chi theo tỷ lệ phần trăm (%): 761,067 triệu đồng, đạt 11,59 % dự toán năm.

Các khoản đã thu được:

+ Thu lệ phí trước bạ nhà đất: 115,347 triệu đồng, đạt 51,27 % dự toán năm,

+ Thu khác: 33,353 triệu đồng, đạt 111,18 % so với dự toán năm,

+ Thu thuế môn bài đạt: 27,6 triệu đồng đạt 110,40 % so với dự toán năm.

+ Thuế thu nhập cá nhân: 87,240 triệu đồng đạt 100 % so với dự toán năm

+ Thuế giá trị gia tăng: 146,054 triệu đồng đạt 148,43% so với dự toán năm

II CHI NGÂN SÁCH

Tổng chi ngân sách xã năm 2023: 9.946,307 triệu đồng, đạt 92,51 % so với dự toán năm, bằng 120,13 % so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

Chi hoạt động thường xuyên ngân sách xã đảm bảo theo tiến độ dự toán đề ra là 5.627,817 triệu đồng đạt 86,27 % kế hoạch dự toán.

Chi đầu tư phát triển trong năm 2023 là 4.318,490 triệu đồng đạt 100 % so với kế hoạch giao .

Nhìn chung, trong năm 2023, UBND xã đã thực hiện điều hành ngân sách phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, các hoạt động của các ngành, đoàn thể được đảm bảo. UBND xã đã đảm bảo cân đối nguồn ngân sách để ưu tiên chi các chế độ an sinh xã hội, đáp ứng đầy đủ được các khoản chi thường xuyên đảm bảo cho hoạt động của địa phương như chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ; đảm bảo chi trợ cấp khó khăn. Đồng thời phân bổ nguồn vốn chi thanh toán khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành theo kế hoạch vốn được cấp trên hỗ trợ. Tuy nhiên do một số hộ dân không nhận tiền bồi thường giải phóng mặt bằng di dời dân cư phía Đông Quốc lộ 37 thôn Tông Phố, thôn Lê Hà xã Thanh Quang dẫn tới việc chậm thi công nên không thu được tiền quyền sử dụng đất do vậy nguồn thu từ quyền sử dụng đất không đạt.

Trên đây là khái quát tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2023 UBND xã trân trọng báo cáo.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Thảo

Số: 02 /BB- CK

Thanh Quang, ngày 04 tháng 01 năm 2024

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai tình hình thực hiện
dự toán thu - chi ngân sách xã Quý IV năm 2023**

Hôm nay, vào hồi 8h ngày 08 tháng 01 năm 2024

Tại: trụ sở UBND xã Thanh Quang - Nam Sách - Hải Dương.

Chúng tôi gồm:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Nguyễn Xuân Thảo | Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Ông Tạ Văn Hưng | Chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã |
| 3. Ông Dương Đức Thọ | Chức vụ: Phó bí thư TT Đảng |
| 4. Ông Vũ Thế Cường | Chức vụ: Phó chủ tịch HĐND xã |
| | Chức vụ: Chủ tịch MTTQ xã kiêm thủ quỹ |
| 5. Bà Nguyễn Thị Thu | NSX |
| 7. Bà Trần Thị Huyền | Chức danh: Tài chính kế toán xã |
| 9. Bà Nguyễn Thị Hiền | Chức danh: Văn phòng UBND xã |

Lập biên bản về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách xã quý IV năm 2023 bằng hình thức **Niêm yết** tại trụ sở làm việc.

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 8 h ngày 08 tháng 01 năm 2024 sẽ kết thúc việc niêm yết vào hồi 8h ngày 08 tháng 02 năm 2024 (30 ngày liên tục).

Thực hiện niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý IV năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Thanh Quang, niêm yết tại nơi thuận tiện cho mọi người trong cơ quan, đơn vị được biết.

Việc niêm yết này được thực hiện liên tục trong thời gian 30 ngày liên tục theo đúng thời gian được quy định, kết thúc việc niêm yết sẽ lập biên bản hoàn thành việc niêm yết.

Biên bản lập xong hồi 9h 00 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

CÁC THÀNH VIÊN

Tạ Văn Hưng
Dương Đức Thọ
Vũ Thế Cường
Nguyễn Thị Thu
Nguyễn Thị Hiền

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



Trần Thị Huyền

CHỦ TỊCH UBND XÃ



Nguyễn Xuân Thảo

**BÁO CÁO CÔNG KHAI THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSX QUÝ IV NĂM 2023**

I THU NGÂN SÁCH:

Tổng thu ngân sách xã Quý IV năm 2023 đạt 10.948,2 triệu đồng đạt 101,3% dự toán năm, bằng 100,07 % so với cùng kỳ năm trước

Trong đó:

- Thu ngân sách xã hưởng 100% : 307,617 triệu đồng, đạt 101,1% so với dự toán
- Thu từ các khoản phân chi theo tỷ lệ phần trăm (%): 761,067 triệu đồng, đạt 11,59 % dự toán năm.

Các khoản đã thu được:

- + Thu lệ phí trước bạ nhà đất: 115,347 triệu đồng, đạt 51,27 % dự toán năm,
- + Thu khác: 33,353 triệu đồng, đạt 111,18 % so với dự toán năm,
- + Thu thuế môn bài đạt: 27,6 triệu đồng đạt 110,40 % so với dự toán năm.
- + Thuế thu nhập cá nhân: 87,240 triệu đồng đạt 100 % so với dự toán năm
- + Thuế giá trị gia tăng: 146,054 triệu đồng đạt 148,43% so với dự toán năm

II CHI NGÂN SÁCH

Tổng chi ngân sách xã Quý IV năm 2023: 9.946,307 triệu đồng, đạt 92,51 % so với dự toán năm, bằng 120,13 % so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

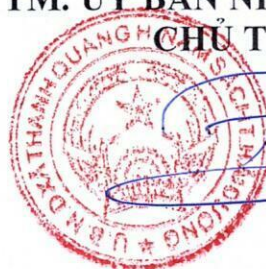
Chi hoạt động thường xuyên ngân sách xã đảm bảo theo tiến độ dự toán đề ra là 5.627,817 triệu đồng đạt 86,27 % kế hoạch dự toán.

Chi đầu tư phát triển trong năm 2023 là 4.318,490 triệu đồng đạt 100 % so với kế hoạch giao .

Nhìn chung, trong quý IV năm 2023, UBND xã đã thực hiện điều hành ngân sách phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, các hoạt động của các ngành, đoàn thể được đảm bảo. UBND xã đã đảm bảo cân đối nguồn ngân sách để ưu tiên chi các chế độ an sinh xã hội, đáp ứng đầy đủ được các khoản chi thường xuyên đảm bảo cho hoạt động của địa phương như chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ; đảm bảo chi trợ cấp khó khăn. Đồng thời phân bổ nguồn vốn chi thanh toán khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành theo kế hoạch vốn được cấp trên hỗ trợ.

Trên đây là khái quát tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý IV năm 2023 UBND xã trân trọng báo cáo.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Thảo

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023



Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	10.740.344	10.948.208	101,3
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	311.055	307.618	98,9
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	6.542.400	766.401	11,63
3	Thu bổ sung	8.940.633	8.927.933	99,86
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.148.900	4.148.900	100
	- Bổ sung có mục tiêu	4.791.733	4.779.033	99,73
4	Thu chuyên nguồn	946.256	946.256	100
II	TỔNG SỐ CHI	10.986.011	9.946.307	92,51
1	Chi đầu tư phát triển	4.318.490	4.318.490	100
2	Chi thường xuyên	6.544.000	5.627.817	86,27
3	Dự phòng	123.521		



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN 5 = 3/1	THU NSX 6 = 4/2
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	16.798.358	10.740.344	11.238.568	10.948.208	66,9	101,3
	Thu ngân sách xã chưa qua kho bạc						
	Thu ngân sách đã qua kho bạc	16.798.358	10.740.344	11.238.568	10.942.875	66,9	101,88
I	Các khoản thu 100%	311.055	311.055	307.618	307.618	98,9	98,9
1	Phí, lệ phí	25.751	25.751	25.751	25.751	100	100
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	211.374	211.374	204.584	204.584	96,79	96,79
21	Thu HLCS từ quỹ đất công ích và đất công	197.794	197.794	197.794	197.794	100	100
22	Thu tiền đền bù khi nhà nước thu hồi đất	13.580	13.580	6.790	6.790	50	50
23	Thu khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	43.930	43.930	43.930	43.930	100	100
8	Thu khác	30.000	30.000	33.353	33.353	111,18	111,18
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	40.607.205	6.542.400	1.056.761	761.068	2,6	11,63
1	Các khoản thu phân chia	380.964	380.000	359.399	329.956	94,34	86,83
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	130.964	130.000	187.008	187.008	142,79	143,85
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	25.000	25.000	27.600	27.600	110,4	110,4
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất	225.000	225.000	144.790	115.348	64,35	51,27
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	40.226.240	6.162.400	697.362	431.112	1,73	7
21	Thu tiền sử dụng đất	40.000.000	6.000.000	406.300	203.150	1,02	3,39
22	Thu tiền thuế đất, mặt nước						
23	Thuế tài nguyên						
24	Thuế giá trị gia tăng	123.000	98.400	191.115	146.055	155,38	148,43
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSNN	THU NSX
		1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2	
A	B							
26	Thuế thu nhập cá nhân	103.240	64.000	99.947	87.240	96,81		127,98
27	Thuế tiêu thu đặc biệt							
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)							
IV	Thu chuyển nguồn	946.256	946.256	946.256	946.256	100		100
V	Thu kết dư ngân sách năm trước							
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.440.633	8.940.633	8.927.933	8.927.933	100		100
1	Thu bổ sung cân đối	4.148.900	4.148.900	4.148.900	4.148.900	100		100
2	Thu bổ sung có mục tiêu	4.779.033	4.779.033	4.779.033	4.779.033	100		100

